

Số: 6599 /QĐ-ĐHCT

Cần Thơ, ngày 07 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tuyển sinh đào tạo trình độ đại học hình thức chính quy của Trường Đại học Cần Thơ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Hội đồng trường về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Cần Thơ; Nghị quyết số 12/NQ-HĐT ngày 12 tháng 02 năm 2021 và Nghị quyết số 31/NQ-HĐT ngày 25 tháng 6 năm 2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 29/NQ-HĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Biên bản số 3821/BB-ĐHCT-HĐKHĐT, ngày 06 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Cần Thơ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Thanh tra - Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tuyển sinh đào tạo trình độ đại học hình thức chính quy của Trường Đại học Cần Thơ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và áp dụng cho các khóa tuyển sinh từ ngày 01 tháng 01 năm 2023.

Điều 3. Trưởng phòng: Phòng Đào tạo, Phòng Công tác sinh viên, Phòng Tổ chức - Cán bộ, Phòng Thanh tra – Pháp chế; thủ trưởng các đơn vị thuộc Trường Đại học Cần Thơ và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Hội đồng trường;
- Ban Giám hiệu;
- Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường;
- Các đơn vị (qua hệ thống văn phòng điện tử của Trường);
- Cổng thông tin điện tử của Trường;
- Lưu: VT, PĐT.



QUY CHẾ

Tuyển sinh đào tạo trình độ đại học hình thức chính quy của Trường Đại học Cần Thơ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 6599/QĐ-ĐHCT
Ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tuyển sinh đào tạo trình độ đại học hình thức chính quy (sau đây gọi là tuyển sinh đại học chính quy) của Trường Đại học Cần Thơ (ĐHCT) bao gồm: những quy định chung, tổ chức thi, xét tuyển; hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát tuyển sinh; Ban chỉ đạo tuyển sinh (BCDTS), Hội đồng tuyển sinh (HĐTS), các tổ chức giúp việc HĐTS; tổ chức thi để bổ trợ tuyển sinh; chế độ báo cáo, bảo quản, lưu trữ tài liệu tuyển sinh; khen thưởng và xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại tố cáo.

2. Quy chế này áp dụng đối với các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan trong việc thực hiện tuyển sinh đại học chính quy của Trường ĐHCT.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong văn bản này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Phạm vi tuyển sinh là các chương trình, ngành, nhóm ngành, lĩnh vực và hình thức đào tạo được tổ chức tuyển sinh trong một đợt, hoặc theo một phương thức tuyển sinh nhất định.

2. Dự tuyển là việc một thí sinh tham dự quy trình tuyển sinh vào một chương trình đào tạo hoặc một ngành đào tạo của một cơ sở đào tạo, thông qua việc đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) và đăng ký dự thi, đăng ký xét tuyển theo quy định của Trường ĐHCT.

3. Xét tuyển là quy trình xử lý riêng tại Trường ĐHCT (hoặc xử lý chung theo nhóm cơ sở đào tạo như: nhóm lọc ảo các trường phía Nam, Nhóm lọc ảo chung toàn quốc) để xác định điều kiện trúng tuyển và lập danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển vào một ngành đào tạo, chương trình đào tạo, căn cứ các tiêu chí xét tuyển do cơ sở đào tạo xác định.

4. Xử lý nguyện vọng là quy trình xử lý trên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung để xác định nguyện vọng cao nhất trong số nguyện vọng mà thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển, trên cơ sở đó lập danh sách thí sinh trúng tuyển.

5. Ngưỡng đầu vào (*hay ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào*) là yêu cầu tối thiểu về năng lực học tập thể hiện ở kết quả học tập, kết quả thi, đánh giá để thí sinh có khả năng theo học và hoàn thành chương trình đào tạo.

6. Xét tuyển thẳng là việc công nhận trúng tuyển đối với những đối tượng theo quy định của Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và đã đáp ứng yêu cầu về điều kiện dự tuyển nhưng không cần xét tới ngưỡng đầu vào.

7. Tiêu chí đánh giá là những yếu tố được dùng trong kỳ thi, kiểm tra, đánh giá năng lực của thí sinh nhằm phân loại thí sinh theo mức độ đáp ứng yêu cầu đầu vào của chương trình đào tạo.

8. Tiêu chí xét tuyển là những yếu tố được dùng để xác định điều kiện trúng tuyển của thí sinh, chủ yếu dựa trên thành tích học tập hoặc kết quả thi, đánh giá thí sinh; thông thường được quy thành điểm số để xét tuyển (*điểm xét*) trong đó có tính cả các điểm ưu tiên.

9. Điểm trúng tuyển (*của một nhóm ngành, một ngành, một chương trình đào tạo*) là ngưỡng điểm mà những thí sinh (*đã đăng ký nguyện vọng vào ngành, chương trình đào tạo đó*) có điểm xét bằng hoặc cao hơn sẽ đủ điều kiện trúng tuyển.

10. Điểm ưu tiên là số điểm chênh lệch giữa mức điểm trúng tuyển áp dụng cho nhóm thí sinh được ưu tiên so với mức điểm trúng tuyển bình thường; hay cũng chính là số điểm mà nhóm thí sinh được cộng vào điểm xét để áp dụng mức điểm trúng tuyển bình thường.

11. Kỳ thi tuyển sinh là kỳ thi được tổ chức gắn với quy trình xét tuyển, lấy kết quả thi làm căn cứ duy nhất hoặc căn cứ chủ yếu phục vụ xét tuyển.

12. Kỳ thi độc lập là kỳ thi được tổ chức độc lập với quy trình xét tuyển, lấy kết quả thi làm căn cứ ở các mức độ khác nhau phục vụ xét tuyển.

13. Kỳ thi bổ trợ là kỳ thi được tổ chức bổ sung cho phương thức tuyển sinh (*như thi năng khiếu, thi tài năng, phỏng vấn*) để lấy kết quả làm một căn cứ, một tiêu chí phục vụ xét tuyển.

14. Thi trực tiếp là hình thức tổ chức thi có người coi thi trực tiếp; thí sinh làm bài trên giấy hoặc trên máy tính, thiết bị nối mạng hoặc trả lời phỏng vấn trước hội đồng.

15. Thi trực tuyến là hình thức tổ chức thi có người coi thi trực tuyến và giám sát bằng công nghệ; thí sinh làm bài trên máy tính, thiết bị nối mạng hoặc trả lời phỏng vấn qua mạng.

16. Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ GD&ĐT là hệ thống phần mềm hỗ trợ đăng ký nguyện vọng xét tuyển, trao đổi dữ liệu xét tuyển, xử lý nguyện vọng và quản lý dữ liệu trúng tuyển, nhập học của các cơ sở đào tạo.

17. Cổng thông tin tuyển sinh (*của Bộ GD&ĐT*) là giao diện web của hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ GD&ĐT.

18. Mã trường là một mã số quy ước thống nhất toàn quốc dùng để định danh một cơ sở đào tạo. Mã trường tuyển sinh của Trường ĐHQG do Bộ GD&ĐT quy định là TCT.

19. Mã xét tuyển là một mã số quy ước thống nhất trong cơ sở đào tạo dùng để định danh một nhóm ngành, một ngành hoặc một chương trình đào tạo, cùng với phương thức tuyển sinh được áp dụng.

Điều 3. Yêu cầu chung trong tuyển sinh

Những yêu cầu chung trong tuyển sinh đại học chính quy được thực hiện theo quy định hiện hành của Quy chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT ban hành. Cụ thể như sau:

1. Trường ĐHCT thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình về công tác tuyển sinh, bảo đảm đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2. Trường ĐHCT thực hiện tất cả biện pháp cần thiết nhằm tạo điều kiện thuận lợi và cơ hội bình đẳng cho mọi thí sinh; tuyển chọn được những thí sinh có nguyện vọng và năng lực phù hợp nhất với yêu cầu của ngành đào tạo, chương trình đào tạo.

3. Trường ĐHCT phối hợp chặt chẽ dưới sự hỗ trợ, giám sát của Bộ GD&ĐT nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và liên thông trong hệ thống; giúp nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyển sinh của Trường và của toàn hệ thống.

Điều 4. Nguyên tắc trong tuyển sinh

Những nguyên tắc cơ bản trong tuyển sinh đại học chính quy phải được đảm bảo tuân thủ quy định hiện hành của Quy chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT ban hành. Cụ thể như sau:

1. Công bằng đối với thí sinh

a) Về cung cấp thông tin: mỗi thí sinh quan tâm được cung cấp thông tin đầy đủ, rõ ràng, tin cậy, nhất quán và kịp thời để có quyết định phù hợp và chuẩn bị tốt nhất cho việc tham gia tuyển sinh;

b) Về cơ hội dự tuyển: không thí sinh nào bị mất cơ hội dự tuyển do những quy định không liên quan tới trình độ, năng lực; hoặc do quy trình tuyển sinh gây phiền hà, tốn kém;

c) Về đánh giá năng lực: thí sinh phải được đánh giá khách quan, công bằng và tin cậy về khả năng học tập và triển vọng thành công, đáp ứng yêu cầu của chương trình và ngành đào tạo;

d) Về cơ hội trúng tuyển: thí sinh phải được tạo cơ hội trúng tuyển cao nhất và quyền xác định nguyện vọng ưu tiên trong số những chương trình, ngành đào tạo đủ điều kiện trúng tuyển;

đ) Về thực hiện cam kết: Trường ĐHCT phải thực hiện các cam kết đối với thí sinh; tư vấn, hỗ trợ và giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro.

2. Bình đẳng giữa các cơ sở đào tạo

a) Về hợp tác: Trường ĐHCT hợp tác bình đẳng nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả tuyển sinh, đồng thời mang lại lợi ích tốt nhất cho thí sinh;

b) Về cạnh tranh: Trường ĐHCT cạnh tranh trung thực, công bằng và lành mạnh trong tuyển sinh theo quy định của pháp luật về cạnh tranh.

3. Minh bạch đối với xã hội

a) Về minh bạch thông tin: Trường ĐHCT có trách nhiệm công bố thông tin tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng và kịp thời qua các phương tiện truyền thông phù hợp để xã hội và cơ quan quản lý nhà nước cùng giám sát;

b) Về trách nhiệm giải trình: Trường ĐHCT có trách nhiệm báo cáo theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước và giải trình với xã hội qua hình thức phù hợp về những vấn đề lớn, gây bức xúc cho người dân.

Điều 5. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển tuyển sinh đại học chính quy được xác định theo quy định của Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT hiện hành.

2. Đối với một chương trình đào tạo hoặc một ngành đào tạo áp dụng đồng thời nhiều phương thức tuyển sinh, Hiệu trưởng quy định cụ thể về đối tượng, điều kiện dự tuyển cho mỗi phương thức tuyển sinh nhưng phải tuân thủ nguyên tắc quy định tại điểm b khoản 1 Điều 4 của Quy chế này.

3. Đối với thí sinh khuyết tật bị suy giảm khả năng học tập, Hiệu trưởng xem xét thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.

4. Đối tượng, điều kiện dự tuyển tuyển sinh đại học chính quy được công bố trong thông báo tuyển sinh và đề án tuyển sinh đại học chính quy hằng năm.

Điều 6. Phương thức tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh

1. Trên cơ sở tham vấn của BCĐTS và HĐTS đại học chính quy (*được thành lập theo Điều 29 và Điều 30 của Quy chế này*), Hiệu trưởng quyết định một hoặc một số phương thức tuyển sinh (*thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp giữa thi tuyển với xét tuyển*) được áp dụng chung cho tất cả hoặc áp dụng riêng cho một số ngành đào tạo, chương trình đào tạo, lĩnh vực đào tạo, đào tạo đại học chính quy hoặc liên thông đào tạo đại học chính quy. Một ngành đào tạo, chương trình đào tạo có thể sử dụng đồng thời một số phương thức tuyển sinh.

2. Ngành đào tạo, chương trình đào tạo được tuyển sinh khi đáp ứng đủ các điều kiện được phép đào tạo theo quy định hiện hành.

3. Mỗi phương thức tuyển sinh phải quy định rõ các tiêu chí đánh giá, xét tuyển và cách thức sử dụng kết hợp các tiêu chí để phân loại, xếp hạng và xác định điều kiện trúng tuyển đối với thí sinh theo yêu cầu của ngành đào tạo, chương trình đào tạo. Tiêu chí đánh giá, xét tuyển phải dựa trên yêu cầu về kiến thức nền tảng và năng lực cốt lõi mà thí sinh cần có để theo học ngành đào tạo, chương trình đào tạo.

4. Đối với phương thức tuyển sinh dựa trên kết quả học tập, kết quả thi theo từng môn (*bao gồm điểm tổng kết các môn học cấp trung học phổ thông (THPT), điểm thi các môn tốt nghiệp THPT và các kết quả đánh giá khác*):

a) Tổ hợp môn dùng để xét tuyển bao gồm ít nhất 3 môn phù hợp với đặc điểm, yêu cầu của ngành đào tạo, chương trình đào tạo (*có thể tính hệ số cho từng môn*), trong đó có môn toán hoặc ngữ văn;

b) Một ngành đào tạo, một chương trình đào tạo có thể sử dụng đồng thời một số tổ hợp môn, trong đó có thể quy định điểm chênh lệch giữa các tổ hợp khi xác định điều kiện trúng tuyển;

c) Không sử dụng quá 4 tổ hợp xét tuyển cho một ngành đào tạo, một chương trình đào tạo (*trừ trường hợp các tổ hợp môn chỉ khác nhau ở môn ngoại ngữ*).

5. Chỉ tiêu tuyển sinh đại học chính quy:

a) Chỉ tiêu tuyển sinh đại học chính quy được xác định hằng năm theo quy định về xác định chỉ tiêu tuyển sinh đại học hiện hành của Bộ GD&ĐT và theo Nghị quyết của Hội đồng trường;

b) Đối với một ngành đào tạo, chương trình đào tạo có chỉ tiêu riêng cho từng phương thức xét tuyển hoặc tổ hợp xét tuyển:

- Việc phân bổ chỉ tiêu giữa các phương thức, tổ hợp xét tuyển phải có căn cứ hợp lý; không gây mất công bằng cho các thí sinh chọn phương thức, tổ hợp xét tuyển khác nhau;

- Việc thay đổi, bổ sung phương thức hoặc tổ hợp xét tuyển phải có căn cứ và lộ trình hợp lý; không làm tỉ lệ phân bổ chỉ tiêu của một phương thức, tổ hợp đã sử dụng trong năm trước giảm quá 30% (trong cơ cấu chỉ tiêu của ngành, chương trình đào tạo) trừ trường hợp việc thay đổi, bổ sung đó đã được công bố trước thời điểm mở đăng ký dự tuyển ít nhất 1 năm.

6. Xác định phương thức tuyển sinh, phương thức xét tuyển, tổ hợp xét tuyển và phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh phải có căn cứ khoa học và thực tiễn trong đó có dựa trên phân tích, đánh giá và đối sánh kết quả học tập của sinh viên trúng tuyển hằng năm.

7. Phương thức tuyển sinh, phương thức xét tuyển, tổ hợp xét tuyển và phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh được công bố trong thông báo tuyển sinh và đề án tuyển sinh đại học chính quy hằng năm.

Điều 7. Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh

Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh (*ưu tiên theo khu vực và ưu tiên theo đối tượng chính sách*) được thực hiện theo quy định hiện hành của Quy chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT ban hành.

Điều 8. Đối tượng xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển

Đối tượng xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển được thực hiện theo quy định hiện hành của Quy chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT ban hành.

Điều 9. Ngưỡng đầu vào các ngành đào tạo, chương trình đào tạo

1. Ngưỡng đầu vào đối với ngành đào tạo giáo viên:

a) Căn cứ để xác định ngưỡng đầu vào:

- Đối với phương thức tuyển sinh sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT: căn cứ ngưỡng đầu vào do Bộ GD&ĐT xác định và công bố hằng năm.

- Đối với phương thức tuyển sinh không sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT: căn cứ theo quy định hiện hành của Quy chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT ban hành.

b) Ngưỡng đầu vào ngành đào tạo giáo viên do Hiệu trưởng quyết định không được thấp hơn ngưỡng đầu vào được quy định tại điểm a khoản 1 này.

2. Ngưỡng đầu vào đối với các ngành đào tạo không thuộc ngành đào tạo giáo viên: căn cứ yêu cầu bảo đảm chất lượng, Hiệu trưởng xác định và công bố ngưỡng đầu vào cho các ngành đào tạo, chương trình đào tạo và phương thức tuyển sinh hoặc tổ hợp xét tuyển trước thời gian kết thúc đăng ký dự tuyển ít nhất 10 ngày.

3. Ngưỡng đầu vào được công bố trong thông báo tuyển sinh hoặc/và đề án tuyển sinh đại học chính quy hằng năm.

Điều 10. Môn thi do Trường ĐHCT tổ chức thi và sử dụng kết quả để xét tuyển đại học chính quy

1. Môn thi do Trường ĐHCT tổ chức thi và sử dụng kết quả để xét tuyển đại học chính quy do Hiệu trưởng xem xét quyết định; phải được thông tin cụ thể trong đề án tuyển sinh và thông báo tuyển sinh đại học chính quy.

2. Đối với các môn thi theo hình thức tự luận và và trắc nghiệm, công khai đề cương chi tiết ôn tập và đề thi mẫu (nếu có) trên trang thông tin điện tử của Trường ĐHCT.

Điều 11. Bảo lưu kết quả trúng tuyển

Bảo lưu kết quả trúng tuyển được thực hiện theo quy định hiện hành của Quy chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT ban hành. Cụ thể như sau:

1. Thí sinh đã có giấy báo trúng tuyển của Trường ĐHCT được bảo lưu kết quả trúng tuyển trong những trường hợp sau:

a) Đi nghĩa vụ quân sự hoặc đi thanh niên xung phong tập trung ngay trong năm trúng tuyển theo quyết định hoặc lệnh của cơ quan có thẩm quyền;

b) Bị bệnh nặng hoặc bị tai nạn nghiêm trọng không thể nhập học đúng hạn, có hồ sơ y tế và xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền.

2. Thí sinh thuộc diện quy định tại khoản 1 phải gửi đơn xin bảo lưu kèm theo giấy tờ minh chứng cho Trường ĐHCT. Thời gian tối đa được bảo lưu kết quả do Hiệu trưởng xem xét và ghi tại quyết định bảo lưu kết quả trúng tuyển. Riêng với trường hợp người quy định tại điểm a khoản 1 Điều này, căn cứ theo quyết định hoặc lệnh của cơ quan có thẩm quyền, Hiệu trưởng xem xét bảo lưu kết quả trúng tuyển từ 3 năm trở lên.

3. Ngay sau khi đủ điều kiện đi học trở lại, người được bảo lưu kết quả trúng tuyển phải thực hiện các thủ tục nhập học theo quy định của Trường ĐHCT, trong đó phải cung cấp minh chứng đã hoàn thành nhiệm vụ hoặc đã được điều trị hồi phục. Đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này có thời gian bảo lưu từ 3 năm trở lên, căn cứ nguyện vọng của người được bảo lưu kết quả trúng tuyển, Hiệu trưởng xem xét giới thiệu vào các trường, lớp dự bị đại học để ôn tập trước khi vào học chính thức.

Điều 12. Kế hoạch tuyển sinh và phân công nhiệm vụ công tác tuyển sinh

1. Tháng 12 hằng năm, Phòng Đào tạo chịu trách nhiệm phối hợp các đơn vị tham mưu Hiệu trưởng quyết định kế hoạch tuyển sinh và phân công nhiệm vụ công tác tuyển sinh đại học chính quy cho năm tiếp theo. Trong quá trình triển khai, kế hoạch và phân công nhiệm vụ công tác tuyển sinh đại học chính quy có thể được sửa đổi bổ sung để phù hợp quy định, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và tình hình thực tế của Trường ĐHCT.

2. Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện kế hoạch tuyển sinh và phân công nhiệm vụ công tác tuyển sinh của Hiệu trưởng.

Điều 13. Phí đăng ký xét tuyển và phí đăng ký dự thi

1. Phí và sử dụng phí đăng ký xét tuyển và phí đăng ký dự thi được xác định và thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và quyết định của Hiệu trưởng.

2. Phí đăng ký xét tuyển và lệ phí đăng ký dự thi được công bố trong thông báo tuyển sinh và đề án tuyển sinh đại học chính quy hằng năm.

Điều 14. Đề án tuyển sinh đại học chính quy

1. Đề án tuyển sinh đại học chính quy được xây dựng, công bố và thực hiện để thể hiện trách nhiệm giải trình và cam kết đối với thí sinh, cơ quan quản lý nhà nước và xã hội.
2. Đề án tuyển sinh đại học chính quy phải có đầy đủ thông tin làm căn cứ để:
 - a) Thí sinh lựa chọn trường, ngành, chương trình đào tạo, phương thức tuyển sinh phù hợp với năng lực, sở thích và điều kiện cá nhân; chuẩn bị các điều kiện tham gia dự tuyển và thực hiện các bước theo kế hoạch tuyển sinh của trường;
 - b) Cơ quan quản lý nhà nước và xã hội giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật và các cam kết đối với người học của Trường ĐHCT trong công tác tuyển sinh và đào tạo.
3. Nội dung chủ yếu của đề án tuyển sinh đại học chính quy phải được biên soạn theo đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và của Trường ĐHCT; Nghị quyết của Đảng ủy trường và Nghị quyết của Hội đồng trường liên quan đến công tác tuyển sinh đại học chính quy; kết luận của BCĐTS và HĐTS đại học chính quy và những thông tin cần thiết khác của Trường ĐHCT nếu có (*thông tin ngành, chương trình đào tạo có môn thi do Trường ĐHCT tổ chức thi và sử dụng kết quả để xét tuyển,...*). Đề án tuyển sinh đại học chính quy có thể tích hợp ban hành chung trong đề án tuyển sinh đại học của Trường ĐHCT.
4. HĐTS đại học chính quy thành lập Tổ Xây dựng Đề án tuyển sinh đại học chính quy (*được thành lập theo Điều 39 của Quy chế này*) để giúp việc HĐTS xây dựng hoặc điều chỉnh, bổ sung (*trường hợp đề án tuyển sinh đã được ban hành*) Đề án tuyển sinh đại học chính quy và trình Hiệu trưởng xem xét quyết định.
5. Đề án tuyển sinh và thông báo tuyển sinh đại học chính quy của Trường (*đề án tuyển sinh và thông báo tuyển sinh được điều chỉnh nếu có*) được xây dựng hằng năm; được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường ĐHCT và qua các hình thức thông tin truyền thông thích hợp khác trước thời điểm thí sinh bắt đầu đăng ký xét tuyển theo quy định của Bộ GD&ĐT.
6. Tuyển sinh đại học chính quy được tổ chức thực hiện theo đúng đề án tuyển sinh đại học chính quy của Trường.

Chương II

TỔ CHỨC THI TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

Điều 15. Điều kiện tổ chức thi

Kỳ thi phục vụ tuyển sinh đại học chính quy do Trường ĐHCT tự tổ chức hoặc hợp tác với các cơ sở đào tạo tổ chức và giao một cơ sở đào tạo chủ trì, phải đáp ứng các điều kiện như sau:

1. Phải bảo đảm đủ năng lực về đội ngũ, cơ sở vật chất và các điều kiện khác để tổ chức kỳ thi khách quan, nghiêm túc, chuyên nghiệp, an toàn, thuận tiện và hiệu quả theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT hiện hành.

- 2 Phải có quy chế thi và đề án tổ chức thi. Quy chế thi và đề án tổ chức thi (*có thể tích hợp trong đề án tuyển sinh đại học chính quy*), công bố trên trang thông tin điện tử của Trường ĐHCT đồng thời gửi về Bộ GD&ĐT để báo cáo ít nhất 30 ngày trước khi thí sinh bắt đầu đăng ký dự thi theo quy định hiện hành của Quy chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT ban hành.

Điều 16. Đề thi

1. Đề cương đề thi (bao gồm cấu trúc và dạng thức đề thi, phạm vi và tiêu chí đánh giá), cấu trúc đề thi, phạm vi đánh giá của đề thi, ngân hàng câu hỏi chuẩn hóa, tổ chức xây dựng đề thi, thẩm định đề thi được sử dụng cho kỳ thi phục vụ tuyển sinh đại học chính quy do Trường ĐHCT tự tổ chức hoặc hợp tác với các cơ sở đào tạo tổ chức và giao một cơ sở đào tạo chủ trì, phải đáp ứng quy định hiện hành Quy chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT ban hành.

2. Chủ tịch HĐTS thành lập Ban Đề thi (được thành lập theo quy định của Quy chế thi của Trường) để giúp việc trong việc tổ chức xây dựng, thẩm định ngân hàng câu hỏi và ra đề thi tuyển sinh theo quy trình được bảo mật tuyệt đối.

3. Đề cương đề thi phải được công bố tại trang thông tin điện tử của Trường ĐHCT cho thí sinh ít nhất 30 ngày trước ngày thi.

Điều 17. Quy chế thi

1. Quy chế thi phải được Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường ĐHCT thông qua và được Hiệu trưởng ký ban hành, làm căn cứ để tổ chức thực hiện các công tác trước, trong và sau kỳ thi, tuân thủ những yêu cầu chung và nguyên tắc cơ bản quy định tại Điều 3 và Điều 4 của Quy chế này.

2. Nội dung của quy chế thi phải bao gồm những nội dung chủ yếu được quy định tại Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT hiện hành. Quy chế thi (có thể tích hợp trong đề án tuyển sinh đại học chính quy) được công bố trên trang thông tin điện tử của Trường ĐHCT đồng thời gửi về Bộ GD&ĐT để báo cáo ít nhất 30 ngày trước khi thí sinh bắt đầu đăng ký dự thi theo quy định tại Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT hiện hành.

3. Phòng Đào tạo chịu trách nhiệm tổ chức xây dựng hoặc điều chỉnh, bổ sung (trường hợp quy chế thi đã được ban hành) quy chế thi và trình Hiệu trưởng quyết định ban hành.

4. Quy chế thi phải được tập huấn cho tất cả những người tham gia công tác thi và phổ biến đầy đủ cho thí sinh dự thi.

5. Tổ chức thi đại học chính quy của Trường ĐHCT phải được thực hiện theo đúng quy chế thi do Hiệu trưởng ban hành.

Điều 18. Đề án tổ chức thi

1. Đề án tổ chức thi do Hiệu trưởng ban hành, thể hiện trách nhiệm giải trình và những cam kết của Trường ĐHCT đối với cơ quan quản lý nhà nước, thí sinh và toàn xã hội về mục đích và các điều kiện bảo đảm chất lượng của kỳ thi; đáp ứng những yêu cầu chung và nguyên tắc cơ bản quy định tại Điều 3, Điều 4 của Quy chế này.

2. Đề án tổ chức thi bao gồm những nội dung chủ yếu được quy định tại Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT hiện hành. Đề án tổ chức thi (có thể tích hợp trong đề án tuyển sinh đại học chính quy) được công bố trên trang thông tin điện tử của Trường ĐHCT đồng thời gửi về Bộ GD&ĐT để báo cáo ít nhất 30 ngày trước khi thí sinh bắt đầu đăng ký dự thi theo quy định tại Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT hiện hành.

3. Đề án tổ chức thi có thể được điều chỉnh, bổ sung trong quá trình triển khai, nhưng không được gây bất lợi cho thí sinh hoặc làm giảm đi cơ hội tiếp cận kỳ thi thuận lợi và công bằng cho những thí sinh dự tuyển.

4. HĐTS đại học chính quy thành lập Tổ Xây dựng Đề án thi (*được thành lập theo quy định của Quy chế thi của Trường*) để giúp việc HĐTS xây dựng hoặc điều chỉnh, bổ sung đề án thi và trình Hiệu trưởng quyết định.

5. Tổ chức thi tuyển sinh đại học chính quy của Trường ĐHCT phải được thực hiện theo đúng đề án thi do Hiệu trưởng ban hành.

Chương III

XÉT TUYỂN ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

Điều 19. Xây dựng kế hoạch xét tuyển

1. Căn cứ kế hoạch chung cho công tác xét tuyển đợt 1 đào tạo chính quy của Bộ GD&ĐT, Trường xây dựng kế hoạch xét tuyển thẳng, kế hoạch xét tuyển sớm đối với một số phương thức tuyển sinh riêng và kế hoạch xét tuyển các đợt bổ sung (*nếu có*) của Trường ĐHCT.

2. Kế hoạch xét tuyển thẳng và kế hoạch xét tuyển sớm có thể được tích hợp trong kế hoạch tuyển sinh, thông báo tuyển sinh hoặc/và đề án tuyển sinh đại học chính quy của Trường ĐHCT.

3. HĐTS chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch xét tuyển và trình Hiệu trưởng quyết định ban hành; triển khai, phối hợp (*Bộ GD&ĐT, Nhóm lọc ảo phía Nam, các cơ sở đào tạo liên quan*) và tổ chức thực hiện xét tuyển theo đúng kế hoạch, hướng dẫn, quy trình và quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành do Bộ GD&ĐT và Trường ĐHCT ban hành.

Điều 20. Tổ chức đăng ký và xét tuyển thẳng

1. Căn cứ đề án tuyển sinh đại học chính quy, thông báo tuyển sinh, kế hoạch tuyển sinh và kế hoạch xét tuyển đại học chính quy đã công bố, HĐTS tổ chức cho thí sinh thuộc đối tượng được xét tuyển thẳng theo quy định tại Điều 8 của Quy chế này đăng ký dự tuyển bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trường ĐHCT.

2. HĐTS tổ chức xét tuyển thẳng cho những thí sinh đủ điều kiện trình Hiệu trưởng quyết định và công bố kết quả theo kế hoạch chung của Bộ GD&ĐT.

3. Thí sinh trúng tuyển thẳng có thể xác nhận nhập học sớm (*khi đủ điều kiện*), hoặc theo kế hoạch chung của Bộ GD&ĐT như những thí sinh khác. Trường ĐHCT không yêu cầu thí sinh xác nhận nhập học sớm hơn lịch trình theo kế hoạch chung của Bộ GD&ĐT.

4. Thí sinh trúng tuyển thẳng chưa xác nhận nhập học vẫn được sử dụng quyền đăng ký xét tuyển trên hệ thống chung của Bộ GD&ĐT để có thêm cơ hội trúng tuyển như những thí sinh khác.

Điều 21. Tổ chức đăng ký và xét tuyển sớm

1. Căn cứ đề án tuyển sinh đại học chính quy, thông báo tuyển sinh, kế hoạch tuyển sinh và kế hoạch xét tuyển đại học chính quy đã công bố, HĐTS tổ chức cho thí sinh đăng ký dự tuyển đối với các phương thức tuyển sinh được xét tuyển sớm của Trường bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp tại Trường ĐHCT.

2. HĐTS tổ chức xét tuyển sớm cho những thí sinh đã hoàn thành thủ tục dự tuyển, nhưng không được yêu cầu thí sinh xác nhận nhập học sớm hơn lịch trình theo kế hoạch chung của Bộ GD&ĐT. HĐTS công bố và tải danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển (*trừ điều kiện tốt nghiệp THPT*) lên hệ thống để xử lý nguyện vọng cùng với các phương thức xét tuyển khác theo kế hoạch chung của Bộ GD&ĐT, hoàn thành trước khi thí sinh đăng ký xét tuyển trên hệ thống.

3. Thí sinh đã dự tuyển vào Trường ĐHCT theo kế hoạch xét tuyển sớm sau đó phải tiếp tục đăng ký nguyện vọng trên hệ thống theo kế hoạch chung, hướng dẫn và quy định hiện hành của Quy chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT ban hành.

Điều 22. Đăng ký xét tuyển trên hệ thống theo kế hoạch chung của Bộ GD&ĐT

Trường ĐHCT thực hiện quy định đăng ký xét tuyển trên hệ thống theo kế hoạch chung của Bộ GD&ĐT. Cụ thể như sau:

1. Bộ GD&ĐT hỗ trợ tổ chức đăng ký xét tuyển đợt 1 đào tạo chính quy cho tất cả phương thức tuyển sinh của các cơ sở đào tạo, trong đó có Trường ĐHCT. Thời gian đăng ký bắt đầu sau kỳ thi tốt nghiệp THPT và kết thúc sau khi có kết quả thi và xét tốt nghiệp THPT.

2. Thí sinh dự tuyển đợt 1 đào tạo đại học chính quy (*bao gồm cả những thí sinh đã dự tuyển theo kế hoạch xét tuyển sớm của Trường ĐHCT*) thực hiện đăng ký xét tuyển trên hệ thống (*qua Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia*) theo kế hoạch chung và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

3. Thí sinh được đăng ký nguyện vọng vào nhiều ngành đào tạo/chương trình đào tạo, nhiều trường khác nhau không hạn chế số lượng, nhưng phải sắp xếp các nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp. Trong trường hợp nhiều nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển, thí sinh chỉ được công nhận trúng tuyển và gọi nhập học theo nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển cao nhất.

4. Thí sinh thể hiện nguyện vọng của mình qua những lựa chọn trên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh (*theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT*) như sau:

- a) Thứ tự ưu tiên của nguyện vọng (*số 1 thể hiện nguyện vọng cao nhất*);
- b) Lựa chọn về cơ sở đào tạo, đơn vị tuyển sinh (*mã trường*);
- c) Lựa chọn ngành, nhóm ngành, chương trình đào tạo (*mã ngành*);
- d) Lựa chọn phương thức tuyển sinh (*mã phương thức*);
- đ) Lựa chọn tổ hợp xét tuyển (*mã tổ hợp*) đối với phương thức xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi theo môn thi, hoặc phương thức xét tuyển dựa trên kết quả học tập các môn học cấp THPT.

Điều 23. Xét tuyển và xử lý nguyện vọng theo kế hoạch chung của Bộ GD&ĐT

Trường ĐHCT thực hiện quy định xét tuyển và xử lý nguyện vọng theo kế hoạch chung của Bộ GD&ĐT. Cụ thể như sau:

1. HĐTS tổ chức xét tuyển theo các phương thức và tiêu chí xét tuyển riêng, hoặc tự nguyện phối hợp theo nhóm để tổ chức xét tuyển theo các phương thức và tiêu chí xét tuyển chung. HĐTS thực hiện xét tuyển hướng dẫn lịch trình xét tuyển và sự hỗ trợ của Bộ GD&ĐT trong việc xử lý nguyện vọng trên hệ thống xét tuyển (*lọc ảo*) toàn quốc của Bộ GD&ĐT.

2. Sau khi kết thúc thời gian đăng ký nguyện vọng trên hệ thống của Bộ GD&ĐT, HĐTS tải thông tin, dữ liệu từ hệ thống để phục vụ xét tuyển, bao gồm dữ liệu đăng ký nguyện vọng và kết quả thi tốt nghiệp THPT, kết quả học tập cấp THPT của những thí sinh dự tuyển vào Trường ĐHCT theo các phương thức tuyển sinh của Trường ĐHCT.

3. HĐTS thực hiện nguyên tắc xét tuyển theo quy định của Quy chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT ban hành. Cụ thể như sau:

a) Điểm trúng tuyển được xác định để số lượng tuyển được theo từng ngành đào tạo, chương trình đào tạo phù hợp với số lượng chỉ tiêu đã công bố, nhưng không thấp hơn ngưỡng đầu vào;

b) Đối với một ngành đào tạo (*hoặc một chương trình đào tạo*) theo một phương thức và tổ hợp môn, tất cả thí sinh được xét chọn bình đẳng theo điểm xét không phân biệt thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này;

c) Trường hợp nhiều thí sinh có cùng điểm xét ở cuối danh sách, HĐTS có thể sử dụng tiêu chí phụ (*nếu có*) là thứ tự nguyện vọng (*để xét chọn những thí sinh có thứ tự nguyện vọng cao hơn*);

d) Việc sử dụng điểm ưu tiên khu vực, đối tượng để xét tuyển đảm bảo thống nhất, đồng bộ với quy định về điểm ưu tiên được quy định tại Điều 7 của Quy chế này.

4. Sau mỗi chu kỳ xét tuyển, HĐTS báo cáo Hiệu trưởng và tải lên hệ thống của Bộ GD&ĐT danh sách thí sinh dự kiến đủ điều kiện trúng tuyển các ngành đào tạo, chương trình đào tạo (*theo các phương thức tuyển sinh*). Hệ thống xử lý nguyện vọng sẽ tự động loại bỏ khỏi danh sách những nguyện vọng thấp của thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển nhiều nguyện vọng, trả lại danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển theo nguyện vọng cao nhất.

5. Căn cứ kết quả xử lý nguyện vọng, HĐTS báo cáo Hiệu trưởng và thực hiện lặp lại quy trình xét tuyển ở chu kỳ sau, điều chỉnh điểm trúng tuyển cho phù hợp với chỉ tiêu trong thời hạn quy định. Ở chu kỳ cuối, HĐTS trình Hiệu trưởng quyết định điểm trúng tuyển vào các ngành đào tạo, chương trình đào tạo (*theo các phương thức tuyển sinh*) và tải lên hệ thống danh sách (*chính thức*) thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển. Trên cơ sở kết quả xử lý nguyện vọng cuối cùng, HĐTS trình Hiệu trưởng danh sách thí sinh trúng tuyển vào các ngành đào tạo, chương trình đào tạo.

6. HĐTS công bố điểm trúng tuyển (*và các điều kiện, tiêu chí phụ nếu có*) đã được Hiệu trưởng phê duyệt vào các ngành đào tạo, chương trình đào tạo theo các phương thức tuyển sinh; tổ chức cho thí sinh tra cứu kết quả xét tuyển của cá nhân trên trang thông tin điện tử của Trường ĐHCT (*hoặc của nhóm cơ sở đào tạo phối hợp xét tuyển*).

Điều 24. Thông báo kết quả, xác nhận nhập học và làm thủ tục nhập học

Trường ĐHCT thực hiện việc thông báo kết quả và xác nhận nhập học theo quy định hiện hành của Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT ban hành và công khai tại trang thông tin điện tử của Trường ĐHCT. Cụ thể như sau:

1. HĐTS gửi giấy báo trúng tuyển cho những thí sinh trúng tuyển, trong đó ghi rõ những thủ tục và phương thức nhập học của thí sinh. Hình thức gửi giấy báo trúng tuyển do HĐTS quyết định.

2. Thí sinh phải xác nhận nhập học bằng hình thức trực tuyến trên hệ thống của Bộ GD&ĐT, trước khi nhập học tại Trường ĐHCT.

3. Thí sinh phải làm thủ tục nhập học theo phương thức nhập học và thời hạn được quy định của Thông báo kết quả xét tuyển được công bố tại trang thông tin điện tử của Trường ĐHCT.

4. Đối với những thí sinh không xác nhận nhập học và làm thủ tục nhập học trong thời hạn quy định:

a) Nếu không có lý do chính đáng thì coi như thí sinh từ chối nhập học và Trường ĐHCT có quyền không tiếp nhận;

b) Nếu do ốm đau, tai nạn, có giấy xác nhận của bệnh viện quận, huyện trở lên hoặc do thiên tai có xác nhận của UBND quận, huyện trở lên, Hiệu trưởng xem xét quyết định tiếp nhận thí sinh vào học hoặc bảo lưu kết quả trúng tuyển để thí sinh vào học sau;

c) Nếu do sai sót, nhầm lẫn của cán bộ thực hiện công tác tuyển sinh hoặc cá nhân thí sinh gây ra, HĐTS chủ động phối hợp với các cá nhân, tổ chức liên quan xem xét các minh chứng và trình Hiệu trưởng quyết định việc tiếp nhận thí sinh vào học hoặc bảo lưu kết quả trúng tuyển để thí sinh vào học sau.

5. Thí sinh đã xác nhận nhập học tại một cơ sở đào tạo không được tham gia xét tuyển ở nơi khác hoặc ở các đợt xét tuyển bổ sung, trừ trường hợp được Hiệu trưởng và cơ sở đào tạo khác cho phép.

Điều 25. Tổ chức đăng ký và xét tuyển các đợt bổ sung

Trường ĐHCT thực hiện việc tổ chức đăng ký và xét tuyển các đợt bổ sung theo quy định hiện hành của Quy chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT ban hành. Cụ thể như sau:

1. Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh và số thí sinh trúng tuyển đã xác nhận nhập học vào các ngành đào tạo, chương trình đào tạo, HĐTS trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định xét tuyển các đợt bổ sung. Nếu được Hiệu trưởng đồng ý, HĐTS công bố kế hoạch xét tuyển, phương thức xét tuyển và hình thức đăng ký xét tuyển các đợt bổ sung; điều kiện xét tuyển đối với các ngành đào tạo, chương trình đào tạo theo từng phương thức xét tuyển nhưng không thấp hơn điều kiện trúng tuyển đợt trước.

2. Thí sinh chưa trúng tuyển hoặc đã trúng tuyển nhưng chưa xác nhận nhập học vào bất cứ nơi nào có thể đăng ký xét tuyển các đợt bổ sung theo kế hoạch và hướng dẫn của Trường ĐHCT.

3. Kết thúc mỗi đợt xét tuyển, HĐTS công bố trên trang thông tin điện tử điểm trúng tuyển (và các điều kiện, tiêu chí phụ nếu có) vào các ngành đào tạo, chương trình đào tạo theo các phương thức tuyển sinh; tổ chức cho thí sinh tra cứu kết quả xét tuyển của cá nhân; gửi giấy báo trúng tuyển và hướng dẫn cho thí sinh trúng tuyển nhập học.

Điều 26. Trách nhiệm của thí sinh và của Trường ĐHCT trong công tác xét tuyển

Thí sinh có nguyện vọng xét tuyển vào Trường ĐHCT và Trường ĐHCT có trách nhiệm thực hiện quy định trong công tác xét tuyển của Quy chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT ban hành. Cụ thể như sau:

1. Trách nhiệm của thí sinh

a) Tìm hiểu kỹ thông tin tuyển sinh của Trường ĐHCT, không đăng ký nguyện vọng vào những ngành, chương trình đào tạo hay phương thức tuyển sinh mà không đủ điều kiện;

b) Cung cấp đầy đủ và bảo đảm tính chính xác của tất cả thông tin đăng ký dự tuyển, bao gồm cả thông tin cá nhân, thông tin khu vực và đối tượng ưu tiên (nếu có), nguyện vọng đăng ký; tính xác thực của các giấy tờ minh chứng;

c) Đồng ý để Trường ĐHCT được quyền sử dụng thông tin, dữ liệu cần thiết phục vụ cho công tác xét tuyển;

d) Hoàn thành thanh toán lệ phí tuyển sinh trước khi kết thúc thủ tục đăng ký dự tuyển.

2. Trách nhiệm của Trường ĐHCT

a) Cung cấp đầy đủ, đúng định dạng và bảo đảm tính xác thực của thông tin, dữ liệu tuyển sinh lên hệ thống theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT;

b) Quy định (hoặc thống nhất với các cơ sở đào tạo khác) về mức thu, phương thức thu và sử dụng lệ phí dịch vụ tuyển sinh;

c) Cung cấp đầy đủ thông tin, tư vấn và hướng dẫn thí sinh, không để thí sinh đăng ký dự tuyển vào một ngành đào tạo, chương trình đào tạo hay theo một phương thức tuyển sinh của Trường ĐHCT mà không đủ điều kiện;

d) Bảo đảm quy trình xét tuyển chính xác, công bằng, khách quan; thực hiện các cam kết theo đề án tuyển sinh đại học chính quy đã công bố;

đ) Kiểm tra thông tin và hồ sơ minh chứng khi thí sinh nhập học, bảo đảm tất cả thí sinh nhập học phải đủ điều kiện trúng tuyển;

e) Giải quyết đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan tới công tác xét tuyển của Trường ĐHCT theo quy định của pháp luật.

Chương IV

THANH TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

Điều 27. Thanh tra công tác tuyển sinh đại học chính quy

1. Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập Đoàn thanh tra công tác tuyển sinh đại học chính quy.

2. Thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của Đoàn thanh tra được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định của Trường ĐHCT.

Điều 28. Hoạt động kiểm tra và giám sát công tác tuyển sinh

1. Hoạt động giám sát tuyển sinh đại học chính quy được thực hiện thông qua các hình thức như sau:

a) Đề án tuyển sinh, thông báo tuyển sinh đại học chính quy, thông báo kết quả xét tuyển, thông tin nhập học và những thông tin tuyển sinh cần thiết khác được công bố công khai tại trang thông tin điện tử của Trường ĐHCT để tất cả những người quan tâm được biết và giám sát.

b) Báo cáo Đảng ủy Trường ĐHCT về việc thực hiện Nghị quyết và Chương trình công tác liên quan đến công tác tuyển sinh đại học chính quy của Hiệu trưởng.

c) Báo cáo Hội đồng Trường ĐHCT về việc thực hiện Nghị quyết liên quan đến công tác tuyển sinh đại học chính quy của Hiệu trưởng.

d) Báo cáo Hội nghị viên chức, người lao động Trường ĐHCT về thực hiện Nghị quyết Hội nghị liên quan công tác tuyển sinh đại học chính quy của Hiệu trưởng.

đ) Báo cáo Họp giao ban định kỳ (*thông thường là 2 tuần/lần*) lãnh đạo trường cùng lãnh đạo Đảng ủy trường, Hội đồng trường, các đơn vị chuyên môn và tổ chức chính trị của Hiệu trưởng về công tác tuyển sinh đại học chính quy.

e) Báo cáo Bộ GD&ĐT về kết quả tuyển sinh đại học chính quy của Hiệu trưởng theo quy định và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

2. Kiểm tra hồ sơ của thí sinh đăng ký dự thi môn thi tuyển sinh do Trường ĐHCT tổ chức; kiểm tra hồ sơ thí sinh đăng ký xét tuyển phương thức không sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT; kiểm tra kết quả xét tuyển được thực hiện theo phân công nhiệm vụ của Hiệu trưởng bao gồm:

a) Kiểm tra hồ sơ thí sinh đăng ký dự thi theo thông báo tuyển sinh;

b) Kiểm tra hồ sơ đăng ký xét tuyển toàn bộ hoặc xác suất (*nếu số lượng hồ sơ đang lớn hơn 1.000 hồ sơ*) trước khi tổ chức xét tuyển. Tỷ lệ hồ sơ kiểm tra xác suất do Chủ tịch HĐTS quyết định;

c) Kiểm tra kết quả xét tuyển trước khi thông báo kết quả xét tuyển;

d) Kiểm tra sơ bộ hồ sơ nhập học của thí sinh trúng tuyển tại thời điểm nộp hồ sơ nhập học;

đ) Trong quá trình sinh viên đang theo học tại trường, Trường tổ chức thanh tra, kiểm tra toàn bộ hồ sơ và kết quả xét tuyển của thí sinh;

e) Những người có người thân (*con, vợ, chồng, bố, mẹ, anh, chị, em ruột của mình và của vợ hoặc chồng*) dự thi hay xét tuyển vào trường không được tham gia công tác kiểm tra công tác tuyển sinh trong năm đó.

3. Những thí sinh/sinh viên không nộp đủ hồ sơ dự thi, hồ sơ đăng ký xét tuyển, hồ sơ nhập học theo quy định; khai báo sai chính sách ưu tiên trong tuyển sinh, sai đối tượng tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển, sai kết quả học tập THPT dẫn đến điểm xét tuyển thấp hơn ngưỡng đầu vào, điểm trúng tuyển; thuộc đối tượng bảo lưu kết quả trúng tuyển nhưng không nộp hồ sơ bảo lưu kết quả trúng tuyển theo quy định sẽ không được xét tuyển, bị hủy kết quả trúng tuyển hoặc buộc thôi học.

Chương V

BAN CHỈ ĐẠO, HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH VÀ CÁC TỔ CHỨC GIÚP VIỆC HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

Điều 29. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo tuyển sinh đại học chính quy

1. Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập BCĐTS đại học chính quy để chỉ đạo công tác tuyển sinh.

2. Thành phần BCĐTS bao gồm:

a) Trưởng ban: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng;

b) Phó Trưởng ban thường trực: Phó Hiệu trưởng;

c) Phó Trưởng ban: Phó Hiệu trưởng, mời Bí thư hoặc Phó bí thư Đảng ủy trường, mời Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng trường;

d) Ủy viên thường trực: Trưởng phòng hoặc Phó Trưởng phòng Đào tạo;

đ) Các ủy viên: trưởng hoặc phó trưởng phòng, trưởng hoặc phó trưởng đơn vị liên quan đến thi tuyển sinh, viên chức có kinh nghiệm về công tác tuyển sinh;

e) Ủy viên thư ký: Trưởng phòng hoặc Phó Trưởng phòng Đào tạo.

Những người có người thân (*con, vợ, chồng, bố, mẹ, anh, chị, em ruột của mình và của vợ hoặc chồng*) dự thi hay xét tuyển vào trường không được tham gia BCĐTS của Trường trong năm đó.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của BCĐTS

BCĐTS có nhiệm vụ và quyền hạn trong việc chỉ đạo thực hiện công tác tuyển sinh đại học chính quy theo đúng các quy định hiện hành của Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và của Trường ĐHCĐ, Nghị quyết của Đảng ủy trường và Nghị quyết của Hội đồng trường liên quan đến công tác tuyển sinh đại học chính quy.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng ban

a) Tổ chức BCĐTS thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn;

b) Phân công nhiệm vụ thành viên BCĐTS.

5. Phó Trưởng ban thực hiện các nhiệm vụ được Trưởng ban phân công và thay mặt Trưởng ban giải quyết công việc khi Trưởng ban ủy quyền.

6. Các ủy viên BCĐTS chấp hành sự phân công của lãnh đạo BCĐTS.

Điều 30. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh đại học chính quy

1. Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập HĐTS đại học chính quy để xây dựng đề án tuyển sinh đại học chính quy; tổ chức, điều hành các công việc liên quan đến công tác tuyển sinh; tổ chức kiểm tra giám sát công tác tuyển sinh theo chỉ đạo của BCĐTS Trường ĐHCĐ, Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và của Trường ĐHCĐ.

2. Thành phần HĐTS bao gồm:

a) Chủ tịch: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng;

b) Phó Chủ tịch: Phó Hiệu trưởng;

c) Ủy viên thường trực: Trưởng phòng hoặc Phó Trưởng phòng Đào tạo;

d) Các ủy viên: trưởng hoặc phó trưởng đơn vị liên quan đến thi tuyển sinh và cán bộ công nghệ thông tin.

Những người có người thân (*con, vợ, chồng, bố, mẹ, anh, chị, em ruột của mình và của vợ hoặc chồng*) dự thi hay xét tuyển vào trường không được tham gia HĐTS của trường trong năm đó.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của HĐTS

a) Tư vấn đề Hiệu trưởng quyết định các vấn đề có liên quan đến tuyển sinh đại học chính quy;

b) Tổ chức xây dựng đề án tuyển sinh đại học chính quy và triển khai công tác tuyển sinh theo đề án tuyển sinh được Hiệu trưởng phê duyệt;

c) Thành lập các tổ chức giúp việc HĐTS để đáp ứng yêu cầu của công tác tuyển sinh;

d) Chuẩn bị dữ liệu phục vụ xét tuyển; xét tuyển theo quy định và công bố kết quả xét tuyển được Hiệu trưởng phê duyệt;

- đ) Triệu tập thí sinh trúng tuyển theo quy định của Trường;
- e) Giải quyết thắc mắc và khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh;
- g) Thu phí đăng ký xét tuyển và phí đăng ký dự thi (*theo quy định tại Điều 13*); đề xuất Hiệu trưởng quyết định việc sử dụng phí tuyển sinh;
- h) Tổng kết công tác tuyển sinh; đề xuất Hiệu trưởng quyết định khen thưởng, kỷ luật theo quy định;
- i) Trình Hiệu trưởng Báo cáo kết quả công tác tuyển sinh cho Bộ GD&ĐT;
- k) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng giao;
- l) Được sử dụng con dấu của Trường ĐHCT để thực hiện nhiệm vụ của HĐTS.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch HĐTS

- a) Tổ chức, điều hành HĐTS thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn;
- b) Báo cáo với Bộ GD&ĐT và các cơ quan có trách nhiệm về công tác tuyển sinh của trường;
- c) Tùy theo phương thức tuyển sinh và nhu cầu của công tác tuyển sinh, Chủ tịch HĐTS quyết định thành lập các tổ chức giúp việc cho HĐTS.

5. Phó Chủ tịch HĐTS thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch HĐTS phân công và thay mặt Chủ tịch HĐTS giải quyết công việc khi Chủ tịch HĐTS ủy quyền.

6. Các ủy viên HĐTS chấp hành sự phân công của lãnh đạo HĐTS.

Điều 31. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký HĐTS

1. Chủ tịch HĐTS ban hành Quyết định thành lập Ban Thư ký HĐTS.

2. Thành phần Ban Thư ký HĐTS gồm có:

- a) Trưởng ban: do Ủy viên thường trực HĐTS kiêm nhiệm;
- b) Phó Trưởng ban: lãnh đạo phòng, trung tâm;
- c) Các ủy viên: viên chức Phòng Đào tạo, đơn vị liên quan; viên chức có chuyên môn về công nghệ thông tin.

Những người có người thân (*con, vợ, chồng, bố, mẹ, anh, chị, em ruột của mình và của vợ hoặc chồng*) dự thi hay xét tuyển vào trường không được tham gia Ban Thư ký HĐTS trong năm đó.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thư ký

- a) Chuẩn bị các phiên họp của BCĐTS và HĐTS;
- b) Đăng thông báo tuyển sinh và đề án tuyển sinh đại học chính quy trên trang thông tin điện tử của Trường ĐHCT và các phương tiện thông tin đại chúng khác;
- c) Tổ chức nhận hồ sơ và phí đăng ký dự thi và xét tuyển;
- d) Nhập thông tin đăng ký dự thi và xét tuyển; quản lý dữ liệu tuyển sinh trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh của Bộ GD&ĐT
- đ) Phối hợp với các tổ chức giúp việc khác của HĐTS tổ chức thi theo quy định của Quy chế thi của Trường ĐHCT;
- e) Dự kiến phương án điểm trúng tuyển, trình HĐTS quyết định;
- g) Lập danh sách thí sinh trúng tuyển;
- h) In và gửi giấy báo trúng tuyển đến thí sinh trúng tuyển;
- i) Kiểm tra hồ sơ của thí sinh trúng tuyển theo phân công và quy định;
- k) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐTS giao.

4. Trưởng ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tịch HĐTS việc điều hành công tác của Ban Thư ký.

5. Phó Trưởng ban Thư ký giúp việc cho Trưởng ban tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và thay mặt Trưởng ban giải quyết công việc khi Trưởng ban ủy quyền.

6. Các ủy viên Ban Thư ký chấp hành sự phân công của lãnh đạo Ban Thư ký.

7. Ban Thư ký chỉ được tiến hành công việc liên quan đến bài thi khi có mặt ít nhất từ 2 ủy viên của Ban Thư ký trở lên.

Điều 32. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của các tổ chức giúp việc HĐTS tổ chức thi để bổ trợ tuyển sinh

Chủ tịch HĐTS ban hành Quyết định thành lập các tổ chức giúp việc HĐTS tổ chức thi để bổ trợ tuyển sinh (*bao gồm thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của tổ chức giúp việc và của các thành viên tham gia*) theo quy định của Quy chế thi để bổ trợ tuyển sinh đào tạo trình độ đại học hình thức chính quy của Trường ĐHCT.

Điều 33. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ Xây dựng Đề án tuyển sinh đại học chính quy

1. Chủ tịch HĐTS ban hành Quyết định thành lập Tổ Xây dựng Đề án tuyển sinh đại học chính quy.

2. Thành phần Tổ Xây dựng Đề án tuyển sinh đại học chính quy gồm có:

a) Tổ trưởng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng là Chủ tịch HĐTS;

b) Tổ phó: Phó Hiệu trưởng là Phó Chủ tịch HĐTS;

c) Các thành viên: một số ủy viên BCĐTS hoặc HĐTS; viên chức Phòng Đào tạo và đơn vị liên quan.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ Xây dựng Đề án tuyển sinh đại học chính quy

Tổ Xây dựng Đề án tuyển sinh đại học chính quy có nhiệm vụ và quyền hạn trong việc xây dựng đề án tuyển sinh đại học chính quy theo đúng kế hoạch và các quy định hiện hành của Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT; Nghị quyết của Đảng ủy trường và Nghị quyết của Hội đồng trường liên quan đến công tác tuyển sinh đại học chính quy; kết luận của BCĐTS và HĐTS đại học chính quy; thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch HĐTS giao.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ trưởng

a) Tổ chức Tổ Xây dựng Đề án tuyển sinh đại học chính quy thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn; gửi dự thảo đề án tuyển sinh đại học chính quy cho HĐTS để tư vấn Hiệu trưởng xem xét quyết định;

b) Phân công nhiệm vụ thành viên Tổ Xây dựng Đề án tuyển sinh đại học chính quy.

5. Tổ phó thực hiện các nhiệm vụ được Tổ trưởng phân công và thay mặt Tổ trưởng giải quyết công việc khi Tổ trưởng ủy quyền.

6. Các thành viên Tổ Xây dựng Đề án tuyển sinh đại học chính quy chấp hành sự phân công của Tổ trưởng.

Điều 34. Các tổ chức giúp việc Hội đồng tuyển sinh tổ chức thi tuyển sinh đại học chính quy

1. Chủ tịch HĐTS ban hành Quyết định thành lập các tổ chức để giúp HĐTS trong việc tổ chức thi tuyển sinh đại học chính quy như: xây dựng đề án thi, công tác đề thi, coi thi, làm phách, chấm thi, chấm kiểm tra, phúc khảo bài thi.

2. Thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của các tổ chức giúp việc HĐTS trong việc tổ chức thi tuyển sinh đại học chính quy được quy định trong Quy chế thi của Trường ĐHCT.

Điều 35. Tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ bảo mật dữ liệu tuyển sinh

1. Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập Tổ bảo mật dữ liệu.

2. Thành phần Tổ bảo mật dữ liệu tuyển sinh gồm có:

- a) Tổ trưởng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng;
- b) Tổ phó: Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin và quản trị mạng;
- c) Các thành viên: viên chức có chuyên môn về công nghệ thông tin.

Những người có người thân (*con, vợ, chồng, bố, mẹ, anh, chị, em ruột của mình và của vợ hoặc chồng*) dự thi hay xét tuyển vào trường không được tham gia Tổ bảo mật dữ liệu tuyển sinh trong năm đó.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ bảo mật dữ liệu tuyển sinh

Tổ bảo mật dữ liệu tuyển sinh có nhiệm vụ và quyền hạn trong việc giúp HĐTS đại học chính quy bảo mật dữ liệu đăng ký cho phương thức xét tuyển không sử dụng kết thi tốt nghiệp THPT theo quy định. Quy định bảo mật dữ liệu và quy trình công tác được ban hành kèm theo Quyết định thành lập Tổ bảo mật dữ liệu tuyển sinh của Hiệu trưởng; chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về các mặt công tác được phân công.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ trưởng

- a) Tổ chức Tổ bảo mật dữ liệu tuyển sinh thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn;
- b) Phân công nhiệm vụ thành viên Tổ bảo mật dữ liệu tuyển sinh.

5. Tổ phó thực hiện các nhiệm vụ được Tổ trưởng phân công và thay mặt Tổ trưởng giải quyết công việc khi Tổ trưởng ủy quyền.

6. Các thành viên Tổ bảo mật dữ liệu tuyển sinh chấp hành sự phân công của Tổ trưởng.

Chương VI

TỔ CHỨC THI ĐỀ BỔ TRỢ TUYỂN SINH

Điều 36. Quy chế thi đề bổ trợ tuyển sinh

1. Trường ban hành Quy chế thi đề bổ trợ tuyển sinh theo quy định tại Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

2. Quy chế thi đề bổ trợ tuyển sinh của Trường ĐHCT phải được Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường ĐHCT thông qua và được Hiệu trưởng ký ban hành làm căn cứ để tổ chức thực hiện công tác trước, trong và sau kỳ thi; tuân thủ những yêu cầu chung và nguyên tắc cơ bản quy định tại Điều 3, Điều 4 của Quy chế này.

3. Quy chế thi để bổ trợ tuyển sinh của Trường ĐHCT bao gồm những nội dung chủ yếu theo quy định của Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

4. Quy chế thi để bổ trợ tuyển sinh phải được tập huấn cho tất cả những người tham gia công tác thi và phổ biến đầy đủ cho thí sinh.

Điều 37. Đề án tổ chức thi để bổ trợ tuyển sinh

1. Để tổ chức thi để bổ trợ tuyển sinh, Trường xây dựng Đề án tổ chức thi được quy định tại Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

2. Đề án tổ chức thi để bổ trợ tuyển sinh do Hiệu trưởng ban hành, thể hiện trách nhiệm giải trình và những cam kết của Trường đối với cơ quan quản lý nhà nước, thí sinh và toàn xã hội về mục đích và các điều kiện bảo đảm chất lượng của kỳ thi; đáp ứng những yêu cầu chung và nguyên tắc cơ bản quy định tại Điều 3, Điều 4 của Quy chế này.

3. Đề án tổ chức thi để bổ trợ tuyển sinh bao gồm những nội dung chủ yếu theo quy định của Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

4. Đề án tổ chức thi để bổ trợ tuyển sinh có thể được tích hợp trong đề án tuyển sinh; được điều chỉnh, bổ sung trong quá trình triển khai, nhưng không được gây bất lợi cho thí sinh hoặc làm giảm đi cơ hội tiếp cận kỳ thi thuận lợi và công bằng cho những thí sinh dự tuyển.

Chương VII

CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, BẢO QUẢN, LƯU TRỮ TÀI LIỆU TUYỂN SINH

Điều 38. Chế độ báo cáo

1. Trường ĐHCT thực hiện báo cáo Bộ GD&ĐT theo quy định hiện hành của Quy chế tuyển sinh và yêu cầu của Bộ GD&ĐT. Cụ thể như sau:

a) Cập nhật danh sách thí sinh trúng tuyển và nhập học lên hệ thống chậm nhất 30 ngày sau khi thí sinh hoàn thành thủ tục nhập học;

b) Báo cáo những nội dung theo quy định của Quy chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT ban hành;

c) Báo cáo tình hình tuyển sinh và kết quả tuyển sinh theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT.

2. HĐTS và các đơn vị có liên quan đến công tác tuyển sinh thuộc Trường ĐHCT có trách nhiệm thực hiện báo cáo tình hình tuyển sinh, kết quả tuyển sinh và những nội dung liên quan đến tuyển sinh đại học chính quy theo yêu cầu của Đảng ủy trường, Hội đồng trường, Đoàn thanh tra và của Hiệu trưởng.

Điều 39. Bảo quản, lưu trữ tài liệu tuyển sinh

Trường ĐHCT thực hiện bảo quản, lưu trữ các tài liệu liên quan đến tuyển sinh theo quy định hiện hành của pháp luật, Quy chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT ban hành và của Trường ĐHCT. Cụ thể như sau:

1. Bảo quản, lưu trữ các tài liệu liên quan đến tuyển sinh trong suốt khóa đào tạo theo quy định của Luật Lưu trữ và các quy định về thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành giáo dục hiện hành.

2. Bảo quản, lưu trữ danh sách phòng thi, bài thi của thí sinh, hồ sơ và kết quả chấm thi theo thời quy định hiện hành tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT do Bộ GD&ĐT ban hành.

Chương VIII

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI TỐ CÁO

Điều 40. Khen thưởng

1. Hiệu trưởng quyết định khen thưởng những đơn vị, tổ chức và cá nhân có nhiều đóng góp trong công tác tuyển sinh.
2. Kinh phí chi cho khen thưởng được trích từ nguồn kinh phí tổ chức tuyển sinh đại học chính quy của Trường ĐHC.T.

Điều 41. Xử lý vi phạm về công tác tuyển sinh

1. Việc xử lý vi phạm về công tác tuyển sinh được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành, Quy chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT ban hành và của Trường ĐHC.T.
2. Thí sinh có hành vi gian lận trong quá trình đăng ký dự tuyển, dự thi để được trúng tuyển; tùy theo mức độ có thể bị buộc thôi học, cấm dự tuyển vào các cơ sở đào tạo trong những năm tiếp theo hoặc bị xử lý hình sự theo quy định của pháp luật.
3. Người có hành vi vi phạm Quy chế tuyển sinh do Bộ GD&ĐT và Trường ĐHC.T ban hành là viên chức, người lao động thuộc sự quản lý của Trường ĐHC.T, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị Trường ĐHC.T xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan và quy định của Trường.

Điều 42. Giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo liên quan đến công tác tuyển sinh

1. Trong thời gian tuyển sinh, HĐTS tổ chức tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo của công dân liên quan đến công tác tuyển sinh.
2. Kết thúc tuyển sinh, Hiệu trưởng tổ chức tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo của công dân liên quan đến công tác tuyển sinh.
3. Người khiếu nại thực hiện quyền khiếu nại khi có căn cứ cho rằng quyết định hành chính hoặc hành vi hành chính đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình.
4. Trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo của công dân liên quan đến công tác tuyển sinh được thực hiện theo quy định pháp luật về giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo và các quy định pháp luật khác có liên quan. /.

HIỆU TRƯỞNG



Hà Thanh Toàn